

338. Chuyện Vô Trấu (Tiền Thân Thusa)

Giác quan nhạy, chuột kia tinh xảo...

Chuyện này do bậc Đạo sư kể khi Ngài trú tại Trúc Lâm về thái tử Ajàtasattu (A-xà-thế).

Trong thời gian mang thai thái tử, con gái vua Kosala thường xuyên thèm khát uống máu ở đầu gối của chồng bà là vua Bimbisàra (Tàn-bà-sa-la). Bị các phu nhân hầu cận hỏi, bà kể rõ sự việc ấy cho họ nghe. Vua cũng nghe được, liền gọi các chiêm tinh gia của ngài đến và nói:

- Hoàng hậu bị ám ảnh bởi nỗi khát khao như thế, như thế. Kết quả sẽ ra sao?

Họ đáp:

- Đứa bé nằm trong bào thai sẽ giết ngài và chiếm lấy vương quốc của ngài.

Vua nói:

- Nếu con trai có giết ta và chiếm vương quốc của ta thì đâu có tai hại gì?

Rồi ngài lấy gương khoét đầu gối bên phải của ngài cho máu chảy vào trong một cái đĩa bằng vàng và trao cho hoàng hậu uống. Bà tự nghĩ: "Nếu đức con trai do ta sinh ra sẽ giết cha nó thì làm sao ta yêu thương nó được?" Thế là bà muốn trục thai ra. Vua nghe được liền gọi bà đến hỏi:

- Nay ái hậu, họ nói rằng con trai ta sẽ giết ta và chiếm lấy vương quốc của ta. Nhưng ta đâu có thoát được tuổi già và cái chết? Hãy chịu cho ta thấy mặt con ta. Từ nay, đừng làm như thế nữa.

Thế nhưng hoàng hậu vẫn đi vào vườn cây mà làm như trước. Vua nghe liền cấm hoàng hậu vào vườn.

Khi đủ ngày đủ tháng, bà sinh ra một đứa con trai. Vào ngày lễ đặt tên, vì đứa bé đã là kẻ thù của cha nó từ khi chưa ra đời nên nó được đặt tên là A-xà-thế. Nó lớn lên giữa cuộc sống vương giả.

Một hôm, bậc Đạo Sư cùng với năm trăm Tỷ-Kheo đến cung điện vua và ngồi xuống. Chúng Tỷ-Kheo cùng đức Phật được vua đãi thức ăn ngon, gồm cả loại cứng và loại mềm. Sau khi đánh lễ bậc Đạo sư, vua ngồi xuống nghe Ngài thuyết pháp. Bảy giờ thái tử bé bỏng kia được ăn mặc đẹp đẽ và được mang đến cho vua. Vua bày tỏ tình cảm nồng nàn đón tiếp đứa bé, đặt nó lên đùi, vuốt ve nó với tình thương yêu tự nhiên của một người cha đối với con. Thế là vua không còn nghe Pháp nữa. Bậc Đạo sư thấy vua lơ đãng liền bảo:

- Tâu Đại Vương, ngày xưa, khi các vị vua ngờ vực các con trai của mình, đã bắt giữ riêng chúng ở một nơi kín đáo và ra lệnh rằng khi nào họ chết đi thì chúng mới được mang về và lên nối ngôi.

Rồi do yêu cầu của vua, Ngài kể một chuyện đời xưa.

-ooOoo-

Ngày xưa, khi vua Brahmadata đang trị vì xứ Ba-la-nại, Bò-Tát là một giáo sư nổi tiếng ở Takkasilà, dạy các học nghệ cho nhiều vương tử trẻ và nhiều con cái của các Bà-la-môn.

Bảy giờ, con trai của vua Ba-la-nại lúc được mười sáu tuổi đã đến học với ngài. Sau khi tinh thông ba tập Vệ-đà và đủ mọi ngành văn học nghệ thuật, chàng từ giã thầy ra về. Do đặc tài tiên tri, vị giáo sư nhìn chàng và nghĩ: "Người này sẽ gặp nguy hiểm vì đứa con trai. Bằng thần lực, ta sẽ giải thoát cho chàng thoát khỏi họa ấy".

Giáo sư sáng tác bốn bài kệ, trao cho hoàng tử và dặn:

- Con ơi, sau khi con lên ngôi vua, khi con trai của con lên mười sáu tuổi, con hãy đọc bài kệ thứ hai trong buổi đại yến tiệc, đọc bài thứ ba ngay đầu tầng trên cùng khi con lên mái điện và đọc bài thứ tư ngay ở ngưỡng cửa lúc con vào vương phòng.

Thái tử rất hài lòng nghe lời thầy. Chàng từ giã giáo sư ra đi.

Sau một thời gian làm phó vương, khi vua cha mất, chàng lên nối ngôi. Con trai của vua khi lên mười sáu tuổi, nhân lúc vua đang dạo chơi trong vườn cây, nhận thấy cảnh cha mình cao sang, quyền lực bèn tha thiết muốn giết vua để chiếm lấy vương quốc của ngài. Chàng tỏ ý ấy cùng các quan hầu cận mình.

Họ bảo:

- Thưa Điện hạ, đạt được quyền lực khi người ta đã già rồi thì có tốt lành gì đâu? Bằng cách này hay cách nọ, ngài phải giết đức vua để chiếm lấy vương quốc cho riêng ngài.

Thái tử nói:

- Ta sẽ giết vua bằng cách bỏ thuốc độc vào thức ăn của ngài.

Rồi chàng lấy thuốc độc và ngồi ăn cơm tối với vua cha. Khi cơm được dọn ra bát, vua đọc bài kệ đầu:

Giác quan nhạy, chuột kia tinh xảo,

Trong phần cơm, nhận thấu rõ ra:

Tránh ăn nhiều vỏ trấu kia,

Lựa cơm từng hạt để mà ăn thôi.

"Ta bị lộ tẩy rồi", thái tử nghĩ thế và không dám bỏ thuốc độc vào bát cơm. Chàng đứng dậy cúi mình chào vua và đi ra. Chàng kể lại cho các vị hầu cận của chàng:

- Hôm nay ta bị lộ tẩy rồi, ta sẽ làm sao mà giết vua đây?

Từ đó, họ vào nằm ẩn trong vườn cây, bàn bạc thì thâm với nhau:

- Còn một cách nữa, trong buổi đại tiệc, ngài hãy mang gươm, đứng lẫn giữa các quan, rồi khi thấy đức vua rời khỏi cận vệ thì ngài phải lấy gươm đâm vua một phát và giết chết vua.

Họ sắp đặt như thế, thái tử sẵn sàng chấp thuận. Trong buổi đại tiệc, chàng mang gươm vào, xê dịch từ chỗ này đến chỗ khác để tìm dịp mà đâm vua. Bấy giờ, vua đọc bài kệ thứ hai:

Chuyện bí mật ở trong rừng đó,

Chính ta đây hiểu rõ còn chi!

Trong làng, mưu định thâm thì,

Bao nhiêu cũng đã rõ ghi tai này.

Thái tử nghĩ: "Cha ta biết ta là kẻ địch của ngài rồi". Chàng liền bỏ chạy và kể lại cho các vị cận thần nghe. Sau một thời gian bảy, tám ngày, họ bảo:

- Thưa Điện hạ, đó là ngài chỉ tưởng tượng ra trong trí ngài như thế chứ cha ngài không biết ngài toan tính gì đâu. Hãy giết đức vua đi.

Thế rồi một hôm chàng cầm gươm đứng trong căn phòng của vua ở trên cùng các bậc cầu thang. Vua đứng trên đầu cầu thang đọc bài kệ thứ ba:

Con khi nọ ra tay một bận,

Làm những điều tàn tận ác nguy.

Khi con bé bóng biết chi,

Sức kia há đủ để bì được chăng?

Thái tử nghĩ: "Cha ta muốn bắt ta". Quá sợ hãi, chàng phóng chạy đi và kể lại cho đám người hầu cận là chàng đã bị cha hãm dọa. Nửa tháng sau, họ lại bảo:

- Thưa Điện hạ, nếu đức vua biết điều này, ngài đã không để quá lâu như thế. Tất cả là do trí tưởng tượng của ngài khởi ra đấy. Hãy giết vua đi.

Thế là một hôm, chàng lại cầm gươm vào vương phòng ở trên tầng cao của cung điện và chui nằm dưới giường, định chờ vua đến mà giết ngay. Vua dùng cơm tối xong, đuổi người hầu đi để vào phòng nằm.

Khi ngang ngưỡng cửa phòng, ngài đọc bài kệ thứ tư:

Ngươi thận trọng trườn thân, giống với

Dê chột kia, đồng cỏ lạc bầy,

Ngươi đang ẩn nấp dưới đây.

Là ai, ta cũng biết ngay cả rồi!

Thái tử nghĩ: "Cha ta đã nhận ra ta rồi. Bấy giờ ngài định sẽ giết ta đây". Quá sợ hãi chàng chui ra khỏi giường, ném gươm dưới chân vua và nói:

- Xin phụ vương tha thứ cho con.

Và chàng nằm mọp trước vua cha. Vua phán:

- Ngươi tưởng rằng không ai biết ngươi toan tính gì ư?

Sau khi quở trách thái tử, vua ra lệnh xích chàng lại, bỏ vào ngục và cho người canh gác cẩn thận. Rồi vua suy tưởng về các đức hạnh của Bồ-Tát. Về sau, ngài băng hà. Khi người ta làm lễ an táng ngài xong, họ đưa thái tử ra khỏi ngục và tôn lên làm vua.

-ooOoo

Đến đây bậc Đạo sư chấm dứt bài thuyết giảng và nói:

- Thế đây, tâu Đại vương, các vua chúa ngày xưa đã nghi ngờ trong những trường hợp nghi ngờ là đúng. Và Ngài nêu sự kiện này nhưng vua cũng không lưu ý đến lời Ngài. Rồi bậc Đạo sư nhận diện Tiền thân:

- Lúc bấy giờ, vị giáo sư nổi danh ở Takkasilā chính là Ta.

-ooOoo-

339. Chuyện Xứ Baverù (Tiền Thân Bàveru)

Trước khi Công có chỏm....

Chuyện này do bậc Đạo sư kể tại Kỳ Viên về một số ngoại đạo sư mất các lợi dưỡng và vinh dự mà họ đã có. Các ngoại đạo sư này vốn nhận được lợi dưỡng và cúng tôn nhưng đến khi đức Phật ra đời thì họ

không còn được như thế nữa. Họ trở nên giống như những con đom đóm giữa lúc bình minh.
Các Tỷ-Kheo bàn luận về số phận của họ trong Pháp đường. Bậc Đạo sư đến và hỏi các Tỷ-Kheo đang họp nhau bàn tán vấn đề gì. Khi nghe họ thuật lại, Ngài dạy:

- Nay các Tỷ-Kheo, không phải chỉ bây giờ mà xưa kia cũng thế, trước khi những người có đức hạnh xuất hiện, những kẻ vô danh đạt được lợi dưỡng và cung tôn cao nhất; nhưng đến khi những người có đức hạnh xuất hiện thì những kẻ vô hạnh mất lợi dưỡng và cung tôn.

Rồi Ngài kể một chuyện ngày xưa.

-ooOoo-

Ngày xưa, khi vua Brahmadata đang trị vì xứ Ba-la-nại, Bồ-Tát sinh ra là một con Công. Khi lớn lên, ngài rất xinh đẹp và sống trong một khu rừng nọ. Bấy giờ có một số thương gia đến Bàveru mang theo trên tàu một con quạ lạ. Vào thời ấy, không có chim chóc nào ở Bàveru cả. Những người sinh trưởng ở xứ Bàveru thỉnh thoảng đến và thấy con chim này đậu trên chóp cột buồm. Họ bảo:

- Hãy để ý đến màu da của con chim này. Hãy nhìn cái mồm ở cuối cổ họng nó, đôi mắt giống như hai viên ngọc của nó.

Họ ca ngợi con Quạ như thế và nói với các thương gia ấy:

- Nay các ông, hãy cho chúng tôi con chim này đi. Chúng tôi cần nó, các ông có thể kiếm được một con khác trong xứ các ông.

Các thương gia bảo:

- Thế thì hãy theo giá cả mà lấy nó đi.

Họ bảo:

- Hãy bán nó cho chúng tôi với giá một đồng nhé!

Các thương gia trả lời:

- Chúng tôi không bán nói với giá ấy đâu!

Rồi cứ tăng dần giá tiền, những người kia bảo:

- Hãy bán cho chúng tôi với giá một trăm đồng.

Các thương gia nói:

- Con chim này rất lợi ích cho chúng tôi, nhưng thôi hãy tạo tình bằng hữu giữa chúng ta vậy.

Và họ bán nó với giá một trăm đồng tiền.

Những người dân địa phương ấy nhận lấy con Quạ và bỏ nó vào trong một cái lồng vàng, cho nó ăn đủ thứ, cá, thịt, trái cây rừng. Ở một nơi không có chim, một con quạ có mồi đặt tính xấu lại được lợi dưỡng và trọng vọng cao nhất. Lần kế, những thương gia kia lại đến vương quốc Bàveru họ mang theo một con Công chúa mà họ dạy nó kêu lên khi họ búng ngón tay và nhảy múa khi họ vỗ tay. Khi đám đông tụ tập lại, con Công đứng ở phần trước chiếc tàu, vỗ cánh kêu lên thật êm ái và nhảy múa. Mọi người trông thấy nó rất thích thú, và họ bảo:

- Con vương điều này thật đẹp và được khéo dạy quá. Hãy cho chúng tôi đi.

Các thương gia nói tiếp:

- Lần đầu, chúng tôi mang đến một con Quạ, các ông đã lấy nó đi. Lần này, chúng tôi mang đến con Công chúa này, các ông cũng đòi lấy nữa. Thiệt là không thể đến mà nêu tên bất cứ con chim nào tại xứ của các ông nữa!

Họ nói:

- Thưa các ông, hãy vui lòng cho chúng tôi con chim này và hãy kiếm một con khác trong xứ của các ông.

Sau khi tăng mãi giá lên, cuối cùng họ mua được con Công chúa với giá một ngàn đồng. Họ bỏ nó vào trong một cái lồng được trang hoàng bằng bảy viên ngọc, cho nó ăn cá, thịt và trái cây rừng, cũng như mật, bắp chiên, nước đường v.v... con Công chúa đã tiếp nhận được lợi dưỡng và trọng vọng cao nhất. Từ khi con Công đến, con Quạ không còn được lợi dưỡng và trọng vọng nữa. Chẳng còn ai muốn nhìn tới nó nữa. Quạ không còn được đồ ăn loại cứng và loại mềm nữa, "quạ, quạ" rồi bay đi, đậu trên một đồng phân.

-ooOoo-

Bậc Đạo sư liên kết hai câu chuyện và với trí tuệ Toàn hảo, Ngài đọc các bài kệ sau đây:

Trước khi công có chòm

Xuất hiện ở nơi đây.

Quạ được thịt, trái cây,
Làm quà cúng dâng đến.
Giọng ngọt ngào trầu mền,
Công đến Bà-ve-ru,
Quạ liền bị khước từ,
Lợi dưỡng và danh vọng.
Người ta rất kính trọng
Nhiều đạo sĩ tu hành.
Đến khi Phật khai minh
Ánh hào quang chân lý.
Khi với giọng từ ái,
Đức Phật thuyết pháp ra;
Ngoại đạo bị người ta
Tước đi mọi danh lợi.

Sau khi đọc bốn bài kệ này, bậc Đạo sư nhận diện tiền thân:

- Bây giờ đạo sĩ Kỳ-na Nàthaputta là con Quạ, còn Ta là con Công chúa.

-ooOoo-

340. Chuyện Trường Già Visayha (Tiền Thân Visayha)

Vi-say-ha, xưa người ban tặng...

Chuyện này do bậc Đạo sư kể tại Kỳ Viên về Trường Lão Cấp Cô Độc. Trường hợp dẫn đến câu chuyện đã được kể rõ trong số 40. Tiền thân Khadiragàra. Ở đây, bậc Đạo sư gọi cư sĩ Cấp Cô Độc và bảo:

- Nay cư sĩ, các bậc hiền trí ngày xưa vẫn cứ bố thí, không nghe lời khuyên bảo của Thiên Chủ Đế Thích, vua cõi trời, khi Thiên chủ đứng trên không vừa cố can ngăn họ vừa nói: *Đừng bố thí.*

Rồi do yêu cầu của Trường già, bậc Đạo sư kể một chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Ngày xưa, khi vua Brahmadatta đang trị vì ở xứ Ba-la-nại, Bò-Tát là một đại thương gia, tên là Visayha, tài sản tới tám trăm triệu đồng. Có đầy đủ Năm đức hạnh, ngài rất rộng rãi về tiền bạc và ưa thích bố thí. Ngài cho xây các nhà bố thí tại bốn cổng thành, ở trung tâm thành phố và trước nhà riêng của ngài. Ở tại sáu nơi này, ngài đều đích thân đi đến bố thí, và mỗi ngày sáu trăm ngàn người đến xin. Thức ăn của Bò-Tát và thức ăn của các hành khất đều cùng một thứ y như nhau.

Ngài đã làm rung động nhân dân khắp nước Ấn Độ vì các tặng phẩm của ngài, nên trú xứ của Thiên Chủ đế Thích bị rung chuyển vì kết quả phi thường do lòng bác ái của ngài và chiếc ngài vàng bằng hoàng thạch của vị Thiên đế ấy đã nóng lên.

Đế-thích kêu lên:

- Ta chẳng biết ai muốn làm ta rời khỏi chỗ ngồi của ta ở trên trời thế này?

Thiên chủ nhìn quanh ngài, thấy vị đại thương gia ấy và tự nghĩ: "Visayha này bố thí và vì phân phát tặng phẩm ở khắp nơi nên làm rung động toàn cả nước Ấn Độ. Bằng cách bố thí, không chừng y sẽ hạ bệ ta và tự trở thành Đế Thích đấy. Ta sẽ tiêu hủy của cải y, sẽ làm y thành một kẻ nghèo và do đó sẽ khiến y không thể tiếp tục bố thí nữa được".

Thế là Đế Thích làm cho dầu, đường, mật... cả kho chứa thóc cũng như các nô lệ, người làm công đều biến mất. Những bị mất các tặng phẩm do Trường già bố thí đến nói với ông.

- Thưa ngài, nhà bố thí đã biến mất ở khắp nơi, chúng tôi không tìm thấy thứ gì do ngài cúng cấp.

Vị trường già nói:

- Từ nay hãy lấy tiền vậy. Đừng bỏ mất sự bố thí.

Rồi ông gọi vợ, bảo hãy giữ trọn lòng từ thiện. Bà tìm khắp nhà mà cũng không thấy được một đồng lẻ nào. Bà nói:

- Thưa ông, ngoài quần áo chúng ta đang mặc, tôi chẳng thấy gì nữa cả. Toàn cả nhà đều trống rỗng.

Mở bả kho ngọc ra, họ cũng không tìm thấy được gì. Chẳng còn thấy ai cứu giúp vợ chồng vị thương gia cả, nô lệ cũng không, người làm cũng không nốt. Bò-Tát lại bảo vợ:

- Bà ơi, chúng ta không thể dứt bỏ nhiều việc từ thiện của chúng ta. Bà hãy kiểm khắp nhà cho đến khi bà tìm được một thứ gì đó.

Bây giờ, một người cát cỏ ném liềm hái, đòn và dây thừng bó cỏ trong phòng và chạy. Bà vợ của phú ông tìm thấy các thứ ấy và bảo:

- Ông ơi, đây là tất cả các thứ tôi tìm thấy được.

Rồi bà mang trao chúng cho ông. Bò-Tát nói:

- Bà ơi, suốt mấy năm nay tôi không hề cắt cỏ, nhưng hôm nay tôi sẽ cắt cỏ mang đi bán và nhờ đó sẽ chi tiêu vào việc bố thí thích đáng.

Vì sợ sẽ phải ngừng việc từ thiện, vị thương gia cầm lấy liềm hái, đòn và dây thừng rời khỏi thành phố, đến một nơi có nhiều cỏ và cắt, bó cỏ lại thành hai bó và tự bảo: "Một bó là của gia đình ta, còn bó kia ta sẽ dùng cho việc bố thí".

Ông mang cỏ vào đòn, gánh đi bán ở công thành và nhận được hai đồng tiền nhỏ. Ông liền cho các hành khất phân nửa số tiền. Lúc ấy, có nhiều hành khất và họ cứ kêu xin:

- Hãy cho chúng tôi với.

Thế là ông cho luôn phần tiền còn lại và ngày hôm sau ông cùng với vợ phải nhịn đói. Cứ như thế, sáu ngày trôi qua. Sang đến ngày thứ bảy, trong khi ông đang nhặt cỏ, vì ông vốn đã mảnh mai lại phải chịu đói trong suốt bảy ngày, mặt trời chiếu nóng trên trán ông khiến mắt ông đảo lộn trong đầu, ông bất tỉnh ngã xuống, làm vung cả cỏ. Quan sát việc Visayha làm, Đế Thích rất cảm động. Ngay lúc ấy, Thiên chủ hiện đến, đứng trên không và đọc bài kệ đầu:

Vi-say-ha, xưa người ban tặng,

Bố thí nhiều, mắt hẳn giàu sang.

Nay giữ mình, chớ trao ban

Niềm vui bền vững, người hằng sống luôn.

Bò-Tát nghe những lời ấy, liền hỏi:

- Ngài là ai thế?

Thiên chủ nói:

- Ta là Đế Thích

Bò-Tát bảo:

- Chính Đế Thích đã bố thí, hành trì những bổn phận đạo đức của mình, nhờ giữ gìn các ngày trai giới, làm tròn bảy hạnh nguyện nên đạt ngôi vị Đế Thích. Thế mà nay lại ngăn cấm việc bố thí đã tạo ra sự cao cả của chính ngài đây. Như vậy quả thực ngài đã phạm vào một hành vi không xứng đáng rồi.

Nói thế xong, ngài đọc ba bài kệ sau đây:

Thế không đúng - đời thường vẫn bảo:

Hành vi hèn làm xấu cho danh.

Đáng nghìn mắt, hãy ngó ngang

Cho tôi khỏi lỗi, dùng đang khổ sầu.

Xin chớ để bao nhiêu của cải

Tôi chi tiêu, ngu dại, phóng cuồng

Chìm vào dục lạc, hư danh

Chỉ xin như trước, thêm phần phúc may.

Theo xe xưa, xe nay vững tiến,

Còn sống đây, tôi vẫn trao ban

Dùng đang cảnh khổ tôi mang,

Ý tôi cao thượng xin đừng cản ngăn.

Đế Thích không thể nào khiến cho Bò-Tát ngưng bỏ ý định của ngài được, liền hỏi tại sao ngài bố thí.

Ngài đáp:

- Tôi không ham muốn trở thành Đế Thích, thành Phạm thiên, mà chính là mong tìm Giác ngộ.

Nghe nói thế, Đế Thích tỏ vẻ hân hoan, lấy tay vuốt ve lưng Bò-Tát. Ngay lúc được hưởng ân huệ ấy, toàn thân Bò-Tát tràn ngập cả niềm vui. Do năng lực siêu phàm của Đế Thích, toàn bộ tài sản của ngài trở lại với ngài. Đế Thích bảo:

- Nay đại thương gia, từ nay ngài hãy cứ bố thí, phân phát mỗi ngày một triệu hai trăm ngàn phần.

Sau khi tạo cho nhà Bò-Tát tài sản vô lượng, Đế Thích từ giã ngài và đi thẳng về trú xứ riêng của mình.

-ooOoo-

Bậc Đạo sư chấm dứt bài thuyết giảng và nhận diện Tiền thân:

- Bây giờ, mẹ của La-hầu-la là vợ của vị thương gia, còn Ta chính là Visayha.

-ooOoo-

341. Chuyện Vua Kandari (Tiền Thân Kandari)

Câu chuyện Tiền thân này sẽ được kể đầy đủ trong số 536. Tiền thân Kunala.

-ooOoo-

342. Chuyện Con Khi (Tiền Thân Vānara)

Ta từ nước, cá ơi...

Chuyện này do bậc Đạo sư kể khi ngài trú tại Trúc Lâm về các Đê-bà-đạt-đa định giết đức Phật. Tình tiết dẫn đến câu chuyện đã được kể chi tiết trước đây.

-ooOoo-

Ngày xưa, khi vua Brahmadata đang trị vì xứ Ba-la-nại, Bò-Tát sinh ra là một con khi ở vùng Tuyết sơn. Khi lớn lên ngài sống trong sông Hằng.

Bấy giờ, một con cá sấu cái sống trong sông Hằng, rất khao khát được ăn trái tim của Bò-Tát, liền ngỏ ý với chồng. Cá sấu đực tự nghĩ: "Ta sẽ giết con khi bằng cách nhận chìm nó xuống nước rồi lấy trái tim cho vợ ta".

Vì vậy nó đến nói với Bò-Tát:

- Đây bạn, chúng ta hãy đi ăn trái cây rừng trên một hòn đảo kia.

- Làm sao mà tôi đến đó được? Bò-Tát nói.

- Tôi sẽ đặt bạn trên lưng tôi và mang bạn đến đó.

Cá sấu trả lời. Bò-Tát không biết ý định của cá Sấu, liền nhảy lên ngồi trên lưng nó. Cá sấu sau khi bơi một đoạn ngắn, liền bắt đầu lặn xuống. Khi bảo:

- Đây ông, sao ông nhận chìm tôi xuống nước thế?

Cá sấu nói:

- Ta sắp giết người và cho vợ ta trái tim của người.

Bò-Tát nói:

- Hồi ông bạn khờ khạo, bộ ông tưởng rằng trái tim của tôi ở bên trong tôi đấy à?

- Thế thì người để nó ở đâu?

- Ông không thấy nó đang treo ở cây sung đằng kia ư?

- Ta thấy rồi, Cá sấu đáp- Nhưng người có chịu cho ta không?

- Vâng, chịu chứ. Khi đáp.

Thế là cá sấu thiệt là ngu quá- mang khi và bơi đến gốc cây sung trên bờ sông. Bò-Tát phóng khỏi lưng cá sấu và đứng trên cây sung và đọc các bài kệ:

Ta từ nước, cá ơi!

Lên tới đất khô này,

Hà chỉ để sau tốt

Rơi vào thế lực người?

Mít, hồng đào đó kia,

Khi ta đã chán ra,

Sung đây ta nên hái,

Hơn trái xoài đằng xa.

Kẻ nào gặp dịp tốt

Mà chẳng vươn lên được,

Dưới chân kẻ nghịch thù,

Thảm thương năm lay lục.

Kẻ nào biết ngay liền

Nỗi nguy biến phần mình,

Không hề bì uy hiếp.

Trước kẻ nghịch cường quyền.

Bò-Tát đọc bốn bài kệ trên về sự thành công trong các việc đời, rồi liền ngay đó vụt biến vào đám cây rậm.

-ooOoo-

Sau khi chấm dứt bài thuyết giảng, bậc Bò-Tát nhận diện tiền thân.

- Bấy giờ Đê-bà-đạt-đa là con cá Sấu, còn ta là con Khi.

-ooOoo-

343. Chuyện Con Hạc (Tiền Thân Cuntani)

Lâu nay tôi giúp đỡ nhà này...

Chuyện này do bậc Đạo sư kể tại Kỳ Viên về một con hạc sống trong cung vua xứ Kosala. Trong truyền con hạc mái này mang thư tín cho vua, nó có hai con nhỏ. Vua sai hạc mang thư đến cho một ông vua nọ. Khi hạc đi xa, hai nam tử trong vương gia lấy tay bóp chết hai hạc con. Hạc mẹ trở về không thấy hai con, liền hỏi ai đã giết con nó. Người ta kể lại sự việc như vậy.

Bây giờ trong cung vua có nuôi con hổ dã man, dữ dằn, bị cột bằng dây xích rất chắc. Hai cậu bé kia đến coi hổ, con hạc đi theo và tự nghĩ: "Hai con nhỏ của ta bị hai đứa bé này giết, vậy ta sẽ thanh toán chúng". Rồi nó nắm lấy hai cậu bé ném vào chân con hổ. Hổ gầm gừ một tiếng rồi nhai trọn cả hai. Hạc tự hỏi: "Thế là ta được thỏa lòng mong ước". Rồi hạc bay lên không, thẳng tới dãy Tuyết Sơn.

Các Tỷ-Kheo nghe chuyện ấy, bắt đầu bàn tán trong Pháp đường:

- Này các Hiền giả, nghe nói một con hạc kia trong điện vua đã ném hai cậu bé vào một con hổ vì hai cậu bé này đã giết chết hai con nhỏ của nó; và sau khi đã gây cái chết cho chúng, hạc bỏ đi.

Bậc Đạo sư đến và hỏi các Tỷ-Kheo đang bàn tán chuyện gì. Rồi Ngài dạy:

- Này các Tỷ-Kheo, không phải chỉ bây giờ mà xưa kia cũng thế, con hạc ấy đã mang lại cái chết cho những kẻ đã giết con nó.

Và liền đó, Ngài kể lại một câu chuyện ngày xưa.

-ooOoo-

Ngày xưa, Bồ-Tát ở Ba-la-nại trị vì vương quốc của ngài rất công chính. Một con Hạc nọ ở trong điện của ngài, thường mang thư tín cho ngài. Câu chuyện xảy ra y như ở trên. Điểm đặc biệt ở đây là sau khi con Hạc để cho con hổ giết chết các cậu bé, liền tự nghĩ: "Ta không thể ở đây mà. Ta sẽ ra đi, nhưng dù ta bỏ đi, ta cũng sẽ không ra đi mà không nói với đức vua. Nói với vua xong, ta sẽ bỏ đi". Vì vậy nó đến ngồi gần vua, vái chào và đứng xa xa một tí rồi thưa:

- Tâu Đại vương, chính ngài bắt cần mà các hoàng tử đã giết các con nhỏ của tôi và vì quá căm giận tôi đã khiến cho họ chết để báo thù. Bây giờ tôi không thể sống ở đây nữa.

Rồi nó đọc bài kệ đầu:

*Lâu nay tôi giúp đỡ nhà này
Như chính nhà tôi - được trọng thay,
Nhưng chính vì ngài làm thế đấy.
Bây giờ tôi phải bỏ đi ngay.*

Vua nghe thế liền đọc bài kệ thứ hai:

*Người ta thanh toán nỗi cừu oan,
Hại nọ, hại này phải xứng cân,
Thù hận thế là nên dẹp bỏ,
Hạc hiền, hãy ở lại, ta van.*

Nghe thế, hạc đọc bài kệ thứ ba:

*Kẻ bị hại cùng người tác hại.
Không bao giờ hòa hợp như xưa
Tâu vua chớ giữ tôi đây nữa,
Thôi nhé, tôi đây đến chốn xa.*

Vua nghe xong liền đọc bài kệ thứ tư:

*Nếu họ khôn ngoan chẳng đại khờ,
Có cơ sống an ổn, hài hòa,
Kẻ gây hại với người mang hại,
Này hạc hiền ơi, ở lại mà.*

Chim Hạc nói:

- Tâu Đại vương, sự việc đã như vậy, tôi không thể ở lại nữa.

Rồi nó chào vua, bay lên không và về thẳng dãy Tuyết Sơn.

-ooOoo-

Bậc Đạo sư chấm dứt bài thuyết giảng và nhận diện Tiền thân.

- Con hạc trong chuyện cổ là con hạc ngày nay, còn vua Ba-la-nại chính là Ta.

-ooOoo-